

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
I		Nét chính của khuynh hướng sử thi, cảm hứng lãng mạn trong văn học Việt Nam 1945 - 1975	2,0
	1.	Khuynh hướng sử thi (1,5 điểm)	
		- Văn học phản ánh những sự kiện, những vấn đề có ý nghĩa lịch sử lớn lao, tập trung thể hiện chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng.	0,5
		- Nhân vật chính thường là những con người tiêu biểu cho lí tưởng chung của dân tộc, kết tinh các phẩm chất cao quý của cộng đồng, gắn bó số phận mình với số phận của đất nước.	0,5
		- Lời văn mang giọng điệu trang trọng, hào hùng, thiên về ngợi ca, ngưỡng mộ.	0,5
	2.	Cảm hứng lãng mạn (0,5 điểm)	
		Cảm hứng lãng mạn chủ yếu được thể hiện trong việc khẳng định phương diện lí tưởng của cuộc sống mới và vẻ đẹp của con người mới, ca ngợi chủ nghĩa anh hùng cách mạng và tin tưởng vào tương lai tươi sáng của dân tộc. Cảm hứng lãng mạn gắn liền với khuynh hướng sử thi.	0,5
II		Trình bày suy nghĩ về ý kiến: "Một người đã đánh mất niềm tin vào bản thân thì chắc chắn sẽ còn đánh mất thêm nhiều thứ quý giá khác nữa"	3,0
	1.	Giải thích ý kiến (0,5 điểm)	
		Về nội dung trực tiếp, câu trích này nói về hậu quả của việc đánh mất niềm tin vào bản thân. Về thực chất, ý kiến này đề cập đến vai trò quyết định của lòng tự tin.	0,5
	2.	Bàn luận về tự tin và mất tự tin (1,5 điểm)	
		- Người có lòng tự tin luôn khẳng định năng lực và phẩm chất của mình, coi đó là nguồn sức mạnh chân chính, có ý nghĩa quyết định, giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống. Do đó tự tin là đức tính quý báu.	0,5
		- Khi mất tự tin: + Con người không còn tin vào phẩm chất và năng lực của bản thân nên sẽ đánh mất những điều kiện cơ bản và cần thiết giúp đạt đến những giá trị quý báu: nghị lực và ý chí, hi vọng và lạc quan...	0,5
		+ Con người không còn khả năng đương đầu với những khó khăn, thử thách, nên dễ dàng buông xuôi, bỏ mất những cơ hội tốt trong cuộc sống.	0,5
	3.	Bài học nhận thức và hành động (1,0 điểm)	
		- Trong mọi hoàn cảnh cuộc sống, đặc biệt những khi gặp khó khăn, thử thách, cần nêu cao bản lĩnh, không đánh mất niềm tin vào bản thân.	0,5
		- Luôn sống tự tin nhưng tránh chủ quan. Phải cảnh giác với việc tự tin mù quáng. Phải tỉnh táo để biết lắng nghe; biết học hỏi, hợp tác; biết tu dưỡng phẩm chất và trau dồi năng lực của bản thân vì đó là cơ sở của lòng tự tin.	0,5

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
III.a		Phân tích hình ảnh thiên nhiên và cái tôi trữ tình trong đoạn thơ <i>Vội vàng</i>	5,0
	1.	Vài nét về tác giả và tác phẩm (0,5 điểm)	
		<ul style="list-style-type: none"> - Xuân Diệu là nhà thơ "mới nhất trong các nhà thơ mới", đã đem đến cho thơ ca đương thời một nguồn cảm xúc mới, thể hiện một quan niệm sống mới mẻ cùng với những cách tân nghệ thuật táo bạo. - <i>Vội vàng</i> là một trong những bài thơ tiêu biểu của Xuân Diệu trước 1945. Bài thơ thể hiện tập trung sở trường của Xuân Diệu trong việc bộc lộ cái tôi và cách cảm nhận thiên nhiên, sự sống. 	0,5
	2.	Phân tích (4,0 điểm)	
		<p>a. Hình ảnh thiên nhiên (2,0 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẻ đẹp của thiên nhiên: <ul style="list-style-type: none"> + Gắn gũi, thân quen (nắng gió, hoa lá, ánh sáng, thanh âm...) + Tươi đẹp, tràn đầy sức sống, niềm vui (đồng nội xanh rì, cảnh tơ phơ phất, thần Vui gõ cửa...) + Tình tứ, quyến rũ (ong bướm, tuần tháng mật, ngon như cặp môi gần...) - Thiên nhiên được diễn tả bằng những hình ảnh mới lạ; ngôn từ gợi cảm, tinh tế với nhiều biện pháp tu từ đặc sắc (nhân hoá, so sánh...); cú pháp tân kì. 	0,5 0,5 0,5 0,5
		<p>b. Cái tôi trữ tình (2,0 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cái tôi trữ tình Xuân Diệu là cái tôi có ý thức cá nhân mạnh mẽ, đầy lòng ham sống: <ul style="list-style-type: none"> + Cách nhìn đời trẻ trung qua lăng kính tình yêu. Vẻ đẹp của con người được nhà thơ lấy làm chuẩn mực cho cái đẹp của tự nhiên. + Tình cảm vừa thiết tha, rạo rực, đắm say (bộc lộ ham muốn khác thường; cách giới thiệu say sưa, vồ vập; cảm nhận thế giới chung quanh bằng mọi giác quan) vừa vội vàng, quyến luyến do cảm nhận được bước đi nhanh chóng của thời gian. - Cái tôi trữ tình được thể hiện bằng giọng điệu say mê; nhịp điệu gấp gáp; chuyển đổi thể thơ linh hoạt; từ ngữ táo bạo. 	0,5 1,0 0,5
	3.	Đánh giá chung (0,5 điểm)	
		<ul style="list-style-type: none"> - Thiên nhiên tràn đầy sức sống và xuân tình; lời thể hiện rất hiện đại. - Cái tôi thiết tha gắn bó với trần thế và khát khao thụ hưởng những hương sắc trần gian; biểu hiện của một quan niệm sống tích cực. 	0,5
III.b		Phân tích tình huống truyện <i>Chiếc thuyền ngoài xa</i> của Nguyễn Minh Châu	5,0
	1.	Vài nét về tác giả và tác phẩm (0,5 điểm)	
		<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Minh Châu là nhà văn tiêu biểu của văn học Việt Nam thời chống Mỹ, cũng là người mở đường xuất sắc cho công cuộc đổi mới văn học từ sau năm 1975. Ở giai đoạn trước, ngòi bút của ông theo khuynh hướng sử thi, thời kì sau chuyển sang cảm hứng thế sự với những vấn đề về đạo đức và triết lí nhân sinh. - <i>Chiếc thuyền ngoài xa</i> là truyện ngắn xuất sắc của Nguyễn Minh Châu trong thời kì sau. Tác phẩm kể về chuyến đi thực tế của một nghệ sĩ nhiếp ảnh, qua đó thể hiện cách nhìn sâu sắc của tác giả về cuộc sống và sự băn khoăn về thân phận con người. 	0,5

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
	2.	Phân tích tình huống truyện (4,0 điểm)	
	a.	Giới thiệu tình huống truyện: Đó là tình huống nhận thức trước một hiện tượng đầy nghịch lí của cuộc sống. Nghệ sĩ Phùng đến vùng biển miền Trung chụp ảnh làm lịch và tiếp cận được cảnh chiếc thuyền ngoài xa trong sương sớm hết sức thơ mộng. Ngay sau đó, tại bãi biển, anh chứng kiến nghịch cảnh của cuộc sống - đó là cảnh bạo hành trong gia đình hàng chài sống trên chính chiếc thuyền kia.	0,5
	b.	Khía cạnh nghịch lí của tình huống: - Cảnh thiên nhiên toàn bích nhưng cảnh đời thì đen tối; người có thiện chí giúp đỡ nạn nhân lại bị nạn nhân từ chối quyết liệt... - Người vợ tốt lại bị chồng ngược đãi; vợ bị bạo hành nhưng vẫn cam chịu, quyết không bỏ chồng, lại còn bênh vực kẻ vũ phu đó; người chồng vẫn gấn bó nhưng vẫn cứ hành hạ vợ; con đánh bố...	0,5 0,5
	c.	Khía cạnh nhận thức của tình huống: Thể hiện qua những phát hiện về đời sống của hai nhân vật Phùng và Đẩu. - Nhận thức về nghệ thuật và cuộc sống của người nghệ sĩ (qua nhân vật Phùng): + Cái đẹp ngoại cảnh có khi che khuất cái xấu của đời sống (ban đầu Phùng ngây ngất trước cái đẹp bề ngoài của hình ảnh con thuyền, về sau anh nhận ra vẻ đẹp ngoại cảnh đó đã che lấp cuộc sống nhếch nhác bên trong con thuyền). + Cái xấu cũng có thể làm cái đẹp bị khuất lấp (tìm hiểu sâu gia đình hàng chài, Phùng lại thấy cuộc sống nhếch nhác ấy làm khuất lấp nhiều nét đẹp của không ít thành viên trong gia đình). + Từ sự phức tạp ấy, Phùng nhận ra rằng để hiểu được sự thật đời sống không thể nhìn đơn giản, người nghệ sĩ phải có cái nhìn đa chiều và sâu sắc hơn. - Nhận thức về con người và xã hội của người cán bộ (qua nhân vật Đẩu): + Đằng sau cái vô lí là cái có lí (việc người đàn bà bị hành hạ là vô lí, nhưng người đàn bà ấy không muốn rời bỏ chồng lại có lí riêng); đằng sau cái tưởng chừng đơn giản lại chứa chất nhiều phức tạp (ban đầu, Đẩu tưởng li hôn là cách giải quyết dứt điểm được sự việc, sau anh nhận ra quan hệ của họ có nhiều ràng buộc phức tạp hơn nhiều). + Muốn giải quyết những vấn đề của cuộc sống, không chỉ dựa vào thiện chí, pháp luật hoặc lí thuyết sách vở, mà phải thấu hiểu cuộc sống và cần có giải pháp thiết thực.	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
	3.	Ý nghĩa tình huống truyện (0,5 điểm)	
		- Tình huống truyện có ý nghĩa khám phá, phát hiện đời sống và bộc lộ được cái nhìn nhân đạo của tác giả (mâu thuẫn giữa nghệ thuật giản đơn và cuộc đời phức tạp, mâu thuẫn nằm ngay trong đời sống, thân phận và bản chất con người...) - Nhờ tình huống truyện độc đáo, tác phẩm có sức hấp dẫn (kịch tính trong hành động và diễn biến mạch truyện, chiều sâu tâm lí...).	0,5
<p>Lưu ý chung: Thí sinh có thể làm bài theo những cách khác nhau, nhưng phải đảm bảo những yêu cầu về kiến thức. Trên đây chỉ là những ý cơ bản thí sinh cần đáp ứng; việc cho điểm cụ thể từng câu cần dựa vào bản hướng dẫn chấm kèm theo.</p>			

- Hết -